

Học phần: Xử lý tín hiệu số thời gian thực**Nhóm: ELE1431-01****Số tín chỉ:****2****Ngày thi: 31/5/2016****Giờ thi: 15h00**

Số TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Điểm CC	Điểm TBKT	Điểm TN-TH	Điểm BTTL	Điểm m THI	Điểm KTHP	Ghi chú
Trọng số:				10	20		20	50		
1	B12DCDT102	Lê Tuấn Anh	D12XLTH	10,0	10,0		10,0	8,0	9,0	
2	B12DCDT105	Nguyễn Thị Vân Anh	D12XLTH	9,0	9,0		9,0	9,0	9,0	
3	B12DCDT002	Nguyễn Tiến Anh	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
4	B12DCDT004	Nguyễn Trọng Bính	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	6,0	7,0	
5	B12DCCN267	Phan Thanh Bình	D12HTTT1	0,0	0,0		0,0		0,0	Không đủ ĐKDT
6	B12DCDT107	Vũ Thành Công	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
7	B12DCDT108	Lê Mạnh Cường	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
8	B12DCDT010	Nguyễn Văn Cường	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
9	B12DCDT058	Nguyễn Văn Cường	D12XLTH	10,0	10,0		10,0	8,0	9,0	
10	B12DCDT012	Phan Thế Đạo	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
11	B12DCDT060	Nguyễn Văn Đạt	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
12	B12DCDT110	Nguyễn Văn Đoàn	D12XLTH	6,0	6,0		6,0	8,0	7,0	
13	B12DCDT111	Tô Đình Dư	D12XLTH	6,0	6,0		6,0	8,0	7,0	
14	B12DCDT113	Ngô Minh Đức	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
15	B12DCDT062	Nguyễn Chí Dũng	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
16	B12DCDT114	Nguyễn Đỗ Dũng	D12XLTH	6,0	6,0		6,0	8,0	7,0	
17	B12DCDT063	Nguyễn Việt Dũng	D12XLTH	10,0	10,0		10,0	8,0	9,0	
18	B12DCDT064	Vũ Thanh Dũng	D12XLTH	4,0	4,0		4,0	1,0	2,5	
19	B12DCDT020	Đàm Đức Dương	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
20	B12DCDT116	Ngô Hoàng Dương	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
21	B12DCDT065	Nguyễn ánh Dương	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
22	B12DCDT066	Ngô Ngọc Duyên	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
23	B12DCDT118	Nguyễn Huy Hà	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
24	B12DCDT119	Phạm Minh Hà	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
25	B12DCDT026	Trần Thị Thu Hằng	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
26	B12DCDT028	Bùi Hoàng Hiệp	D12XLTH	6,0	6,0		6,0	8,0	7,0	
27	B12DCDT121	Dương Văn Hiếu	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
28	B12DCDT068	Nguyễn Trung Hiếu	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
29	B12DCDT122	Phùng Minh Hiếu	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	9,0	8,5	
30	B12DCDT123	Chu Thị Hòa	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
31	B12DCDT031	Phạm Thị Khánh Hòa	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
32	B12DCDT069	Hoàng Đình Hùng	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
33	B12DCDT032	Nguyễn Thu Hương	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
34	B12DCDT125	Vũ Minh Mai Hương	D12XLTH	10,0	10,0		10,0	8,0	9,0	
35	B12DCDT126	Phạm Quang Huy	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
36	B12DCDT127	Nguyễn Văn Khánh	D12XLTH	6,0	6,0		6,0	8,0	7,0	
37	B12DCDT128	Lê Thị Lan	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
38	B12DCDT130	Trần Ngọc Linh	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
39	B12DCDT072	Tổng Khánh Ly	D12XLTH	10,0	10,0		10,0	8,0	9,0	
40	B12DCDT132	Hoàng Kim Mạnh	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	

Số TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Điểm CC	Điểm TBKT	Điểm TN-TH	Điểm BTTL	Điểm m THI	Điểm KTHP	Ghi chú
Trọng số:				10	20		20	50		
41	B12DCDT133	Đỗ Đăng Nam	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
42	B12DCDT135	Phan Minh Nghĩa	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
43	B12DCDT137	Nguyễn Tùng	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
44	B12DCDT075	Nguyễn Thị Nhung	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
45	B12DCDT140	Lê Trần Phòng	D12XLTH	10,0	10,0		10,0	9,0	9,5	
46	B12DCDT076	Lê Xuân Phúc	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
47	B12DCDT156	Nguyễn Minh Phúc	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
48	B12DCDT041	Bùi Ngọc Phương	D12XLTH	6,0	6,0		6,0	8,0	7,0	
49	B12DCDT079	Nguyễn Văn Quyết	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
50	B12DCDT081	Phạm Công Sơn	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
51	B12DCDT082	Đoàn Văn Tam	D12XLTH	0,0	0,0		0,0		0,0	Không đủ ĐKDT
52	B12DCDT143	Phạm Văn Tăng	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
53	B12DCDT085	Nguyễn Văn Thức	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
54	B12DCDT087	Trần Văn Tiêm	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
55	B12DCDT088	Bùi Vũ Quỳnh Trang	D12DT2	10,0	10,0		10,0	8,0	9,0	
56	B12DCDT147	Phạm Thị Trang	D12XLTH	6,0	6,0		6,0	10,0	8,0	
57	B12DCDT089	Hoàng Xuân Trung	D12XLTH	10,0	10,0		10,0	8,0	9,0	
58	B12DCDT150	Nguyễn Anh Tuấn	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
59	B12DCDT151	Trần Mạnh Tuấn	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
60	B12DCDT050	Lê Minh Tuệ	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
61	B12DCDT152	Bùi Quang Tùng	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
62	B12DCDT092	Đào Duy Tùng	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	10,0	9,0	
63	B12DCDT094	Lê Đức Việt	D12XLTH	8,0	8,0		8,0	8,0	8,0	
64	B12DCDT095	Nguyễn Thế Việt	D12XLTH	10,0	10,0		10,0	8,0	9,0	
65	B12DCDT097	Vương Thế Vinh	D12XLTH	10,0	10,0		10,0	8,0	9,0	
66	B112102071	Đinh Mạnh Linh	D11XLTH	10,0	10,0		10,0	8,0	9,0	

Ghi chú:

- Số SV theo DS:	66	SV	- Số SV dự thi:	64	SV
- Số SV thi đạt:	63	SV	- Số SV vắng thi:	0	SV
- Số SV thi không đạt:	3	SV	- Số SV vắng thi có phép:	0	SV
- Số SV thi lại:	0	SV			

CÁN BỘ KHỚP PHÁCH

SỐ 1

SỐ 2

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2016

TRƯỞNG TRUNG TÂM

Phạm Anh Tuấn

Nguyễn Hoa Cương

Nguyễn Xuân Trường

